

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST

Ngày: 31/5 /2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vĩ Thanh Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Xuyên** và ông **Thái Quang Định**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mai Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Bích Diệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Kỳ T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/7/1994, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Khu 3, phường P, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Huy T (đã chết) và bà Lê Thị O; có vợ là Vũ Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/11/2021, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Hữu M**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/2002, tại thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố T, phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú hiện nay: Tổ 28A, khu 8, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu T và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/11/2021, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/6/1999, tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã Q, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú hiện nay: Tổ 28A, khu 8, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/11/2021, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông **Vi Văn T**, sinh năm: 1958. Địa chỉ: Tổ 17A, khu 5A, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Anh **Phạm Sơn T**, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Tổ 3, khu 2, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Ông **Cao Văn U**, sinh năm: 1962. Địa chỉ: Tổ 8, khu 2, phường B, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Bà **Lê Thị O**, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Tổ 8, khu 2, phường B, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2021, Lê Kỳ T có nuôi, nhốt 01 con Gấu ngựa còn sống, lông màu đen, trước cổ có vành lông màu trắng, nặng khoảng 03kg tại nhà hàng “Âm thực beer Tây Bắc” thuộc tổ 28A, khu 8, phường Q, thành phố Uông Bí do T làm chủ. Đến khoảng tháng 5/2021, do con Gấu lớn, T đã chuyển con Gấu ngựa đến nuôi, nhốt tại sân vườn nhà mẹ đẻ là bà Lê Thị O và bố dượng là ông Cao Văn U thuộc tổ 8, khu 2, phường B, thành phố Uông Bí. Trong quá trình nuôi, nhốt con gấu, T có nói cho 02 nhân viên nhà hàng là Lê Hữu M và Nguyễn Văn H biết con gấu này là loài Gấu ngựa, thuộc loại động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Hàng ngày, T, M thay nhau cho con gấu ăn. Khoảng 11 giờ ngày 08/11/2021, có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) đến nhà hàng của T hỏi mua con Gấu ngựa, yêu cầu được xem trực tiếp. T nói với M và H về nhà mẹ T để chở con gấu ra quán cho khách xem, M và H đồng ý. Do lúc này Cũng có mặt tại nhà hàng nên đi cùng với M và H. M một mình điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16K2-0871, còn N và H cùng đi xe mô tô Honda Wave màu đỏ (H và M không nhớ rõ biển số đăng ký) đến nhà bà O, ông U. Tại đây, M, H và N chuyển con gấu từ chuồng kim loại đặt trong vườn sang 01 chiếc 01 lồng kim loại để gần đó, quấn 02 bao tải xung quanh phía bên ngoài lồng, đặt lồng chứa con gấu lên yên phía sau xe mô tô Jupiter, dùng dây cao su và dây thừng cố định chiếc lồng với xe, rồi M điều khiển xe mô tô chở theo con gấu về nhà hàng, H và N đi phía sau. Khi về đến nhà hàng, M, H và N cùng nhau khênh chiếc lồng nhốt con gấu đặt ở vị trí gần cửa ra vào để người khách hỏi mua con gấu xem hàng và người đó hẹn T chiều quay lại lấy con gấu. Khi người khách đi, T nói với H và M bê lồng nhốt con gấu ra cất giấu tại bãi cỏ thuộc khu đất trống cách nhà hàng khoảng 100m và bảo M ở lại đó trông giữ gấu, H và M đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, thấy người đàn ông hỏi mua con gấu đi trên 01 chiếc xe ô tô bán tải màu trắng đến trước cửa quán, T và H, M, N cùng nhau vận chuyển chiếc lồng nhốt gấu từ trong bụi cỏ

đi ra vị trí xe ô tô đỗ thì bị lực lượng Công an thành phố Uông Bí phát hiện, bắt quả tang, N và người khách mua gấu bỏ chạy. Thu giữ tại vị trí nền đường gần nhà hàng “Ẩm thực beer Tây Bắc”: 01 lồng kim loại kích thước (0,97 x 0,5 x 0,46)m có 02 bao tải quấn xung quanh, trong lồng chứa 01 cá thể gấu còn sống, có đủ 4 chân, nặng khoảng 30kg, sức khỏe bình thường. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ: của T 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu xanh cùng sim số 0344.494.953; của M 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu đen cùng sim số 0372.076.558; của H 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng cùng sim số 0397.656.341.

Ngoài ra bị cáo T khai: Do là đầu bếp nên T thường xuyên mua một số thực phẩm khô từ Điện Biên của 01 người đàn ông tên Lò Văn T (địa chỉ ở Điện Biên). Vào tháng 3/2021, khi T khai trương nhà hàng “Ẩm thực beer Tây Bắc”, T đã mang con gấu trên đến làm quà tặng T, khi tặng T nói rõ thuộc loài Gấu ngựa. Đến ngày 30/10/2021, do thiếu tiền, T lên mạng xã hội zalo, dùng tài khoản “Thú rừng Tây Bắc” của mình đăng thông tin rao bán con Gấu ngựa, được 01 người đàn ông không quen biết dùng số điện thoại 0346.319.618 với tài khoản “Mcca” hỏi mua, hai bên thống nhất giá bán là 48.000.000đồng, hẹn giao con gấu vào trưa ngày 08/11/2021 tại nhà hàng của T. Tất cả các đồ vật, tài sản Công an thu giữ phục vụ việc nuôi, nhốt và vận chuyển con Gấu ngựa đều là tài sản của T.

Quá trình khám xét nhà hàng “Ẩm thực beer Tây Bắc” và nhà bà O, ông U (nơi T nuôi, nhốt con gấu) Công an thu giữ: 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16K2-0871 và Giấy đăng ký xe; 01 giá để hàng bằng kim loại; 02 sợi dây thừng màu nâu; 03 sợi dây cao su màu đen; 01 chuồng kim loại kích thước (1,1 x 0,75 x 1,1)m được lợp mái tôn.

Bản Kết luận giám định động vật số 1001/STTNSV ngày 09/11/2021 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận về cá thể động vật thu giữ theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/11/2021 như sau: 01 cá thể động vật còn sống là loài Gấu ngựa có tên khoa học là *Ursus thibetanus*. Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ) và đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ). Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp CITES (ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019, của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn).

Cáo trạng số 55/CT-VKSUB ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo Lê Kỳ T, Lê Hữu M và Nguyễn Văn H về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”, theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lê Kỳ T, Lê Hữu M và Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt chính:*

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1 Điều 51 (Bị cáo Lê Kỳ T được áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51; bị cáo Lê Hữu M và Nguyễn Văn H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố các bị cáo Lê Kỳ T, Lê Hữu M và Nguyễn Văn H phạm tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Xử phạt:

Bị cáo Lê Kỳ T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Lê Hữu M mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 12 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

- *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- *Về vật chứng của vụ án:*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu xanh; 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16K2-0871 và giấy đăng ký xe máy số 024586 do Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 02/02/2008.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0344.494.953; 01 giá để hàng bằng kim loại; 02 sợi dây thừng màu nâu; 03 sợi dây cao su màu đen; 02 chuồng kim loại; 02 bao tải cũ.

- Trả lại cho các bị cáo: Lê Hữu M 01 điện thoại di động Iphone màu đen cùng sim số 0372.076.558; Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone màu trắng cùng sim số 0397.656.341.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

[2.1] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Lê Kỳ T, Lê Hữu M, Nguyễn Văn H không có chức năng, không được cấp giấy phép về nuôi, cứu hộ, bảo tồn động vật nguy cấp, quý, hiếm, nhưng từ tháng 3/2021 đến tháng 11/2021, tại tổ 28A, khu 8, phường Q và tổ 8, khu 2, phường B, thành phố Uông Bí, Lê Kỳ T cùng với sự giúp sức của Lê Hữu M có hành vi nuôi, nhốt trái phép 01 cá thể động vật là loài Gấu ngựa. Đến khoảng 13 giờ 15 phút ngày 08/11/2021, khi Lê Kỳ T, Lê Hữu M và Nguyễn Văn H đang vận chuyển cá thể Gấu ngựa trên đến tổ 28A, khu 8, phường Q, thành phố Uông Bí để bán trái phép cho khách thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ) và đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ). Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp CITES (ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019, của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn).

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, xâm phạm đến sự phát triển, cộng sinh bền vững của môi trường sinh thái, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2.2] Về hình phạt:

Về hình phạt chính:

* *Đánh giá về mức độ và vai trò phạm tội:* Bị cáo T là người trực tiếp chuẩn bị các phương tiện, công cụ để nuôi, nhốt và giao dịch bán cá thể Gấu ngựa, bị cáo M và H tham gia giúp sức trong việc chăn nuôi và vận chuyển cá thể Gấu ngựa đi bán. Do đó bị cáo T giữ vai trò chính, sau đó đến M và H cùng giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

* *Tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự.

**Tình tiết giảm nhẹ:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Kỳ T còn là người tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, ngày 28 tháng 02 năm 2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với Lê Kỳ T, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho Lê Kỳ T. Đối với bị cáo Lê Hữu M và Nguyễn Văn H đã có thành tích xuất sắc trong công tác hỗ trợ tiêm phòng Covid-19 năm 2021 và đã được Đoàn thanh niên phường Q, thành phố Uông Bí tặng thưởng Giấy khen, tình tiết này cũng cần được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Mạnh và Huyền cũng chỉ tham gia với vai trò không đáng kể trong vụ án. Do đó, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương nơi cư trú dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy giao dịch bán cá thể Gấu ngựa của các bị cáo chưa thực hiện được, các bị cáo chưa thu lợi từ việc bán cá thể Gấu ngựa nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) cá thể động vật còn sống là loài Gấu ngựa, có đủ 04 (bốn) chân, nặng khoảng 30kg. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 83 ngày 09 tháng 12 năm 2021 bằng hình thức: Giao cho Trung tâm cứu hộ Gấu Việt Nam- Vườn quốc gia Tam Đảo để trông coi, quản lý, chăm sóc và cứu hộ. Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí là đúng với quy định tại khoản 1, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 (một) điện thoại di động Oppo màu xanh thu của bị cáo T là phương tiện bị cáo liên lạc với đối tượng mua bán Gấu ngựa, liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16K2-0871 kèm theo giấy đăng ký xe thu của bị cáo T là phương tiện bị cáo dùng để vận chuyển cá thể Gấu ngựa, liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 sim số 0344.494.953; 01 giá để hàng bằng kim loại; 02 sợi dây thừng màu nâu; 03 sợi dây cao su màu đen; 01 chuồng kim loại kích thước (1,1x0,75x1,1)m được lợp mái tôn; 01 lồng kim loại kích thước (0,97x0,5x0,46)m;

02 bao tải cũ đều liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone màu đen cùng sim số 0372.076.558 thu của bị cáo Lê Hữu M; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng cùng sim số 0397.656.341 thu của bị cáo Nguyễn Văn H, đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[4] Những tình tiết khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông hỏi mua cá thể Gấu ngựa của bị cáo T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với Lò Văn T người mà bị cáo T khai cho T con Gấu ngựa và Nguyễn Hồng N, người các bị cáo khai cùng tham gia vận chuyển cá thể Gấu ngựa, quá trình điều tra chưa làm rõ được ý thức chủ quan của N có biết con vật, N tham gia giúp sức vận chuyển mang bán có phải là loài Gấu ngựa thuộc động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hay không. Hiện N và người có tên Lò Văn T vắng mặt tại địa phương, không biết đi đâu, nên cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với bà Lê Thị O và ông Cao Văn U, mặc dù đồng ý cho Lê Kỳ T nuôi nhốt con gấu tại sân vườn nhà, nhưng T không nói và bà O, ông U không biết con gấu này thuộc loài Gấu ngựa là động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về các biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s, khoản 1 Điều 51 (Bị cáo Lê Kỳ T được áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51; bị cáo Lê Hữu M và Nguyễn Văn H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo **Lê Kỳ T, Lê Hữu M và Nguyễn Văn H** phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Xử phạt:

Bị cáo **Lê Kỳ T** 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/5/2022.

Bị cáo **Lê Hữu M** 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/5/2022.

Bị cáo **Nguyễn Văn H** 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/5/2022.

Giao bị cáo Lê Kỳ T cho Ủy ban nhân dân phường P, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh là nơi bị cáo cư trú, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

Giao các bị cáo Lê Hữu M, Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh là nơi các bị cáo cư trú, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo M, H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu xanh; 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16K2-0871 và giấy đăng ký xe máy số 024586 do Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 02/02/2008.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0344.494.953; 01 giá để hàng bằng kim loại; 02 sợi dây thừng màu nâu; 03 sợi dây cao su màu đen; 01 chuồng kim loại kích thước (1,1x0,75x1,1)m được lợp mái tôn; 01 lồng kim loại kích thước (0,97x0,5x0,46)m; 02 bao tải cũ.

- Trả lại cho các bị cáo: Lê Hữu M 01 điện thoại di động Iphone màu đen cùng sim số 0372.076.558; Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone màu trắng cùng sim số 0397.656.341.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại Biên bản giao nhận vật ngày 27 tháng 01 năm 2022 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 28, 29, 30 ngày 17/5/2022 và “Tạm hoãn xuất cảnh” theo Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 31, 32, 33 ngày 17/5/2022 đối với Lê Kỳ T, Lê Hữu M và Nguyễn Văn H.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Kỳ T, Lê Hữu M và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 31/5/2022./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TX Quảng Yên;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Thanh Hà